TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: **522**/2019/LĐ - PT Ngày: 05-06-2019 V/v "Tranh chấp khi chấm dứt hợp đồng lao động".	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Kim Thương.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tiến Dũng.

Bà Võ Thị Sang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lành , Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 15 tháng 5 và ngày 05 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 22/TLPT-LĐ ngày 26 tháng 02 năm 2019 về "tranh chấp khi chấm dứt hợp đồng lao động".

Do bản án lao động sơ thẩm số 61/2018/LĐ-ST ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo các Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1793/2019/QĐ - PT ngày 22 tháng 4 năm 2019, Quyết định số 2169/2019/QĐ-PT ngày 15 tháng 5 năm 2019, Quyết định tạm ngừng phiên toà số 3217/2019/QĐ-PT ngày 15/5/2019 và Quyết định số 2182/2019/QĐ-PT ngày 15 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Vương H.A, sinh năm 1991. Địa chỉ: Số 891/57 đường Nguyễn Q, khu phố 2, phường Đ.H, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Công ty TNHH Thương mại T.M.K. Trụ sở: Số 891/41/3 đường Nguyễn Q, khu phố 2, phường Đ.H, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị N.A, sinh năm 1977. Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà Phan Thị B.T, sinh năm 1985. Địa chỉ: H.K, Phường 2, thị xã Đ, tỉnh T. Là người đại diện theo ủy quyền, Văn bản ủy quyền ngày 15/6/2018.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Luật sư Lê Thị L, văn phòng Luật sư L thuộc đoàn Luật sư tỉnh T.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Công ty TNHH Một Thành Viên I.M.K. Trụ sở: Số 891/48/14 đường Nguyễn Q, khu phố 2, phường Đ.H, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hứa V.K, sinh năm 1975. Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phan Thị B.T, sinh năm 1985. Địa chỉ: H.K, Phường 2, thị xã Đ, tỉnh T. Là người đại diện theo ủy quyền, Văn bản ủy quyền ngày 03/10/2018.

- *Người kháng cáo*: Công ty TNHH Thương mại T.M.K và Công ty TNHH Một Thành Viên I.M.K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

Ông Vương H.A làm việc tại Công ty TNHH MTV I.M.K từ tháng 10/2014 do (ông Hứa V.K làm đại diện), không có ký kết hợp đồng lao động. Trong quá trình làm việc, Giám đốc Công ty là ông Hứa V.K, nhiều lần hứa tham gia bảo hiểm xã hội cho ông nhưng không thực hiện, do vậy hàng tháng ông cũng không đóng BHXH.

Theo nội quy Công ty, bắt đầu làm việc lúc 07 giờ 30 phút và kết thúc là 17 giờ 00 phút, có 01 tiếng nghỉ trưa, theo quy định một ngày làm việc chỉ có 8 tiếng, như vậy mỗi ngày làm việc dư ra 30 phút. Năm 2017, Công ty hứa thưởng tết 2 tháng lương nhưng sau đó họp thông báo tiền thưởng tết của ông là 1 tháng tiền lương. Do Công ty làm thiệt hại quyền lợi nên ông nghỉ việc và khiếu nại Công ty TNHH TM T.M.K đến Phòng Lao động - Thương binh - Xã hội Quận M.

Qua buổi hòa giải tại Phòng Lao động - Thương binh - Xã hội Quận M ông mới biết Công ty TNHH MTV I.M.K đã không còn hoạt động, Công ty ông đang làm việc là Công ty TNHH TM T.M.K do bà Lê Thị N.A (vợ ông K) làm đại diện. Do Công ty đổi tên nhưng người lao động vẫn làm việc bình thường, không thay đổi về lương, công việc hay người quản lý nên ông không biết việc đổi tên này.

Nay ông yêu cầu Công ty TNHH TM T.M.K và Công ty TNHH MTV I.M.K liên đới có trách nhiệm hoàn trả cho ông các khoản sau:

- Công ty phải đóng BHXH cho ông, thời gian 3 năm 3 tháng (từ tháng 10/2014 đến 31/01/2018) theo mức lương 6.500.000 đồng/tháng, số tiền là 42.900.000 đồng; ông đồng ý đóng BHXH theo quy định.

- Số tiền tương đương trợ cấp thất nghiệp mà ông được nhận là 23.400.000 đồng.

- Tiền phép năm trong 3 năm 3 tháng 29.250.000 đồng.

- Tiền lương làm dư 30 phút mỗi ngày trong 3 năm 3 tháng là 15.843.750 đồng.

- Tiền thưởng cuối năm 2017 là 2 tháng tiền lương là 13.000.000 đồng.

- Bổ sung yêu cầu được nhận tiền trợ cấp thôi việc theo quy định của pháp luật.

Ông rút yêu cầu về việc trả tiền tăng ca từ 17h30 đến 21h số tiền là 13.000.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày:

Công ty TNHH MTV I.M.K được thành lập ngày 24/8/2009 do ông Hứa V.K là giám đốc, năm 2016 Công ty TNHH MTV I.M.K đã làm hồ sơ ngưng hoạt động kinh doanh. Công ty TNHH TM T.M.K thành lập ngày 16/11/2015, do bà Lê Thị N.A là đại diện theo pháp luật. Công ty TNHH TM T.M.K hoạt động tại địa điểm của Công ty TNHH MTV I.M.K, công nhân làm việc không thay đổi và cũng không thay đổi người quản lý. Công ty không thông báo cho người lao động biết về việc thay đổi này.

Công ty TNHH TM T.M.K và Công ty TNHH MTV I.M.Kđều là Công ty in ấn nên có đơn hàng thì Công ty tuyển công nhân làm việc thời vụ. Khi có hàng, Công ty điện thoại cho người lao động đến làm việc. Công ty và người lao động có thỏa thuận, không có văn bản, về thời gian làm việc từ 7h30 đến 17h (nghỉ trưa từ 12h00 đến 13h00), nếu tháng nào có tăng ca thì Công ty sẽ trả tiền cùng lúc vào kỳ tính lương của mỗi tháng. Công ty trả lương cho nhân viên bằng tiền mặt, đến tháng người lao động sẽ đến nhận không phải ký bất kỳ giấy tờ nào.Vì công việc mang tính chất thời vụ theo đơn hàng nên Công ty không đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động. Công ty có hứa sẽ trả cho người lao động tiền thưởng cuối năm 2017 là 2 tháng tiền lương nhưng vì đơn hàng bị trả, lỗi nhiều, kinh doanh không có lời nên Công ty chỉ thưởng 01 tháng lương.

Ông Vương H.A làm việc thời vụ tại Công ty TNHH MTV I.M.K từ năm 2014, mức lương của ông Vương H.A là 6.500.000 đồng. Do công nhân làm hàng bị lỗi nên không thể nhận tiền thưởng là 02 tháng lương. Công ty không làm sai các quy định nên Công ty không đồng ý tất cả các yêu cầu mà nguyên đơn đưa ra. Công ty chỉ đồng ý hỗ trợ cho ông Vương H.A tiền thưởng tết 2017 tương đương 1 tháng lương, là 6.500.000 đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:

Công ty TNHH MTV I.M.K thống nhất với lời trình bày của bị đơn.

Tại bản án lao động sơ thẩm số 61/2018/LĐ-ST ngày 07/11/2018 của Tòa án nhân dân Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện "Tranh chấp khi chấm dứt hợp đồng lao động" của nguyên đơn.

1.1. Buộc Công ty TNHH MTV I.M.K và Công ty TNHH TM T.M.K thực hiện nghĩa vụ liên đới trả trợ cấp thôi việc cho ông Vương H.A là 9.750.000 đồng.

1.2. Buộc Công ty TNHH TM T.M.K trả tiền thưởng cuối năm 2017 cho ông Vương H.A là 13.000.000 đồng.

1.3.Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chậm trả hai khoản tiền nêu trên thì hàng tháng bị đơn còn phải trả thêm cho nguyên đơn mức lãi suất theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015.

1.4. Buộc Công ty TNHH MTV I.M.K và Công ty TNHH TM T.M.K thực hiện nghĩa vụ liên đới đóng Bảo hiểm xã hội cho ông Vương H.A tính từ tháng 10/2014 đến hết tháng 01/2018, theo mức lương 6.500.000 đồng/tháng, số tiền là 54.502.500 đồng; Sổ BHXH thể hiện Công ty TNHH MTV I.M.K đóng từ tháng 10/2014 đến ngày 30/11/2015 và Công ty TNHH TM T.M.K đóng từ tháng 12/12/2015 đến ngày 31/01/2018;

1.5. Buộc ông Vương H.A có trách nhiệm tự đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 10/2014 đến hết tháng 01/2018 theo mức lương 6.500.000 đồng/tháng, số tiền là 26.617.500 đồng.

2. Bác các yêu cầu sau đây của nguyên đơn:

2.1. Yêu cầu Công ty TNHH MTV I.M.K và Công ty TNHH TM T.M.K thực hiện nghĩa vụ liên đới trả tiền trợ cấp thất nghiệp.

2.2. Yêu cầu Công ty TNHH MTV I.M.K và Công ty TNHH TM T.M.K thực hiện nghĩa vụ liên đới trả tiền phép hằng năm trong thời gian làm việc.

2.3.Yêu cầu Công ty TNHH MTV I.M.K và Công ty TNHH TM T.M.K thực hiện nghĩa vụ liên đới trả tiền trợ cấp thất nghiệp.

3. Đình chỉ giải quyết yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc Công ty TNHH MTV I.M.K và Công ty TNHH TM T.M.K thực hiện nghĩa vụ liên đới trả tiền tăng ca từ 17h30 đến 21h00 trong thời gian 3 năm 3 tháng.

4. Án phí lao động sơ thẩm:

4.1. Công ty TNHH MTV I.M.K và Công ty TNHH TM T.M.K phải chịu án phí lao động sơ thẩm là 1.927.575 đồng.

4.2. Công ty TNHH TM T.M.K phải chịu án phí 390.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo và quy định về thi hành án cho các bên đương sự.

Ngày 21 tháng 11 năm 2018, Công ty TNHH MTV I.M.K và Công ty TNHH TM T.M.K cùng có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số 61/2018/LĐ-ST ngày 07/11/2018 của Tòa án nhân dân Quận M. Bị đơn Công ty TNHH TM T.M.K chỉ đồng ý trả tiền thưởng tết cho ông Vương H.A là 01 tháng lương với số tiền 6.500.000 đồng. Ngoài ra, không đồng ý trả bất kỳ khoản tiền nào khác cho ông A. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH MTV I.M.K không đồng ý trả bất kỳ khoản tiền nào cho ông A vì thực tế ông A không còn làm việc cho Công ty từ năm 2015 đến nay.

***Tại phiên tòa phúc thẩm**:*

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn - Công ty TNHH Thương mại T.M.K trình bày:

1. Tiền bảo hiểm xã hội cho ông A từ tháng 12/2015 đến tháng 12/2017 với mức lương 6.500.000 đồng: Công ty không đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động là có sự đồng ý và tự nguyện thỏa thuận của người lao động, Công ty tuyển công nhân làm việc theo thời vụ, làm việc theo đơn đặt hàng. Ông A là người lao động vào làm việc tại Công ty và được hưởng trọn mức lương 6.500.000 đồng, không phải trích ra đóng bảo hiểm xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị đơn đóng bảo hiểm xã hội cho ông A là không hợp lý, bị đơn không đồng ý đóng khoản tiền này.

2. Trả tiền thưởng cuối năm là 13.000.000 đồng: Tại nội quy làm việc của Công ty hứa thưởng cuối năm tương đương 2 tháng lương kèm điều kiện là nhân viên Công ty hoàn thành tốt công việc, hàng không bị trả về. Tuy nhiên, vào thời điểm đó hàng bị lỗi trả về rất nhiều gây thiệt hại cho Công ty nhưng cấp sơ thẩm không xem xét đến các chứng cứ này. Bị đơn không làm sai các quy định nên đối với khoản tiền thưởng tết, Công ty chỉ đồng ý trả cho ông A 01 tháng tiền thưởng tết là 6.500.000 đồng.

3. Tiền trợ cấp thôi việc 6.500.000 đồng: Đối với khoản tiền này Công ty cũng không đồng ý trả cho ông A vì từ khi khởi kiện đến khi Tòa án thụ lý giải quyết và hòa giải, nguyên đơn không hề yêu cầu đối với khoản tiền trợ cấp thôi việc này mà đến khi xét xử tại phiên tòa thì nguyên đơn mới bổ sung yêu cầu này. Việc bổ sung yêu cầu đối với khoản tiền trợ cấp thôi việc của nguyên đơn là đã vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu, nhưng cấp sơ thẩm không tiến hành theo trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng dân sự là vi phạm thủ tục tố tụng. Tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn khai giữa hai bên không có ký hợp đồng lao động, nay lại cung cấp bản photo hợp đồng lao động nói là có ký hợp đồng là không đúng .Theo đơn khởi kiện ban đầu thì nguyên đơn chỉ khởi kiện đối với Công ty TNHH Thương mại T.M.K, không có yêu cầu Công ty TNHH MTV

I.M.K nhưng cấp sơ thẩm buộc cả hai Công ty cùng liên đới chịu trách nhiệm là không đúng. Ngoài ra, phần quyết định của bản án sơ thẩm có sự trùng lắp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn, sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Bà Phan Thị B.T là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn - Công ty TNHH Thương mại T.M.K trình bày: Thống nhất với trình bày của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn.

Bà Phan Thị B.T là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Công ty TNHH Một Thành Viên I.M.K trình bày:

Công ty không đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động là có sự đồng ý và tự nguyện thỏa thuận của người lao động với Công ty. Do đó, ông A được hưởng trọn mức lương 6.500.000 đồng, không phải trích ra đóng bảo hiểm xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm buộc Công ty đóng bảo hiểm xã hội cho ông A từ tháng 9/2014 đến tháng 11/2015 với mức lương 6.500.000 đồng là không hợp lý, Công ty không đồng ý đóng khoản tiền này. Về yêu cầu trả trợ cấp thôi việc 3.250.000 đồng, Công ty cũng không đồng ý trả cho ông A vì yêu cầu này vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu, yêu cầu bổ sung này chưa tiến hành hòa giải là vi phạm thủ tục tố tụng. Ông A đã nghỉ việc tại Công ty TNHH Một Thành Viên I.M.K từ tháng 11/2015, nay Công ty không còn thiếu bất cứ khoản tiền nào đối với ông A. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của Công ty, bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Nguyên đơn – ông Vương H.A trình bày:

Nguyên đơn đồng ý với nội dung bản án đã tuyên, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về hình thức: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử phúc thẩm kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm nghị án đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Sau khi phân tích những tình tiết có liên quan đến vụ án, xét thấy cấp sơ thẩm xét xử vụ án vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu, vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng nên đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, hủy bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị đơn Công ty TNHH Thương mại T.M.K (Sau đây gọi là Công ty T.M.K) và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

Công ty TNHH Một Thành Viên I.M.K (Sau đây gọi là Công ty I.M.K) trong hạn luật định phù hợp khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

[2] Về xác định tư cách đương sự: Các bên đương sự không có đơn yêu cầu Công ty I.M.K vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Tòa án cấp sơ thẩm đưa Công ty I.M.K vào tham gia với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và tuyên buộc phải liên đới cùng Công ty T.M.K trả tiền bảo hiểm xã hội và trợ cấp thôi việc cho nguyên đơn vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu là không đúng. Ngoài ra, hồ sơ vụ án không thể hiện có thông báo đưa họ vào tham gia tố tụng, không tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra chứng cứ và hòa giải.

[3] Việc thu thập chứng cứ không đúng quy định theo Điều 95 Bộ luật Tố tụng dân sự: Các tài liệu, chứng cứ như Phiếu yêu cầu luật sư tham gia tố tụng, Thông báo về việc luật sư tham gia tố tụng, Thẻ luật sư, Chứng chỉ hành nghề luật sư, Bản nội quy làm việc đều là bản photocopy, không có chứng thực sao y bản chính hoặc được người tiến hành tố tụng kiểm tra đối chiếu bản chính nên các tài liệu, chứng cứ này không được xác định là chứng cứ. Cấp sơ thẩm chấp nhận bản photocopy bản nội quy làm việc là chứng cứ từ đó chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là không đúng quy định.

[4] Cấp sơ thẩm giải quyết vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu của đương sự, vi phạm Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự:

[4.1] Tại đơn khởi kiện ngày 80 tháng 02 năm 2018, ông A khởi kiện Công ty TNHH Thương mại T.M.K bồi thường cho ông các khoản: tiền BHXH 3 năm 3 tháng: 42.900.000 đồng; Tiền bảo hiểm thất nghiệp 6 tháng: 23.400.000 đồng; Tiền phép năm 3 năm 3 tháng: 29.250.000 đồng; Tiền làm hơn giờ 30 phút mỗi ngày: 15.843.750 đồng; Tiền tăng ca từ 17h30 đến 21h hàng ngày: 13.000.000 đồng. Tổng cộng yêu cầu bồi thường 124.393.732 đồng.

[4.2] Tại bản tự khai không đề ngày tháng, ông A yêu cầu thêm 2 tháng tiền thưởng cuối năm 13.000.000 đồng.

[4.3 Tại biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 08/10/2018, ông A yêu cầu Công ty I.M.K cùng liên đới với Công ty T.M.K chịu trách nhiệm bồi thường các khoản trên; Rút yêu cầu về việc trả tiền tăng ca từ 17h30 phút đến 21h số tiền là 13.000.000 đồng.

[4.4] Tại phiên tòa sơ thẩm, ông A bổ sung thêm yêu cầu Công ty T.M.K và Công ty I.M.K có trách nhiệm trả tiền trợ cấp thôi việc cho ông theo quy định.

[5] Xét thấy, việc ông A có thêm yêu cầu Công ty I.M.Kchịu trách nhiệm bồi thường, yêu cầu thêm tiền trợ cấp thôi việc cũng như tiền thưởng tết, cấp sơ thẩm giải quyết chấp nhận luôn các yêu cầu mới của nguyên đơn khi các yêu cầu

này chưa có đơn khởi kiện bổ sung, chưa thụ lý đối với yêu cầu bổ sung của nguyên đơn, chưa tiến hành hòa giải theo quy định là vi phạm tố tụng.

[6] Về trình tự hòa giải, phiên họp kiểm tra chứng cứ:

[6.1] Ngày 13/6/2018, cấp sơ thẩm tiến hành hòa giải giữa nguyên đơn với bà Lê Thị N.A đại diện theo pháp luật của Công ty T.M.K.

[6.2] Ngày 08/10/2018, cấp sơ thẩm tiến hành lập Biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ giữa nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Nhận thấy, cấp sơ thẩm tiến hành hòa giải trước (Biên bản hòa giải ngày 13/6/2018) giữa nguyên đơn và bị đơn đến ngày 08/10/2018 mới tiến hành phiên họp kiểm tra chứng cứ sau. Tại Biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, cấp sơ thẩm ghi nhận nguyên đơn yêu cầu Công ty I.M.K cùng chịu trách nhiệm bồi thường nhưng không tiến hành hòa giải, các đương sự cũng không có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải mà đã đưa vụ án ra xét xử là vi phạm thủ tục tố tụng.

[7] Do cấp sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng nên Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, chấp nhận kháng cáo của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan hủy bản án sơ thẩm, chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm. Do bản án bị hủy về tố tụng nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét phần nội dung của bản án sơ thẩm.

Về án phí phúc thẩm: Do Hội đồng phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm nên người kháng cáo không phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại khoản 3 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 308, Điều 310 và khoản 3 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017.

1. Hủy bản án sơ thẩm số 61/2018/LĐ-ST ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

2. Án phí dân sự phúc thẩm:

2.1. Hoàn trả cho Công ty TNHH Thương mại T.M.K số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000 đồng theo biên lai thu số 0045114 ngày 21/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Hoàn trả cho Công ty TNHH Một Thành Viên I.M.K số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000 đồng theo biên lai thu số 0045115 ngày 21/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Cục Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận M;
- Tòa án nhân dân Quận M;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Vp, Hồ sơ vụ án (T.**18**B).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Kim Thương